

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG ĐIỀN
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **145/2023/HSST**.
Ngày 08/9/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN - TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Nghĩa.
- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Mộng Thu – Giáo viên hưu trí và ông Phạm Hồng Sơn – Cán bộ hưu trí.

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long điền.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền tham gia phiên tòa: Ông Phan Phúc Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Long điền, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 142/2023/HSST ngày 04/8/2023 đối với bị cáo:

Phạm Ngọc V; Sinh ngày: 15/3/2005, tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Là con ông Phạm Văn C và bà Nguyễn Thị N; Tiền án, tiền sự: Không có;

Bị cáo V được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

+ Người bào chữa cho bị cáo:

Bà Trương Thị Thanh T, Luật sư, trợ giúp viên pháp lý - Thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh B; Địa chỉ: 2, phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. (Có mặt).

+ Đại diện hợp pháp của bị hại:

Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1978 và ông Đỗ Văn C1, sinh năm 1970; (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp N, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Phạm Văn C, sinh năm 1968. (Có mặt).

Địa chỉ: Tổ D ô1, Khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

- Bà Đặng Thị N1, sinh năm 1991. (Có mặt).

Địa chỉ: Khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 05 giờ 30 phút ngày 23/11/2022, Phạm Ngọc V (sinh ngày: 15/3/2005) điều khiển xe ba gác máy gắn biển số 60Y2-7326 chở theo Đỗ Anh Q (sinh ngày: 28/8/2004) lưu thông trên đường N theo hướng từ thị trấn L, huyện L đi thị trấn P, huyện Đ. Khi đến khu vực đường N thuộc khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, do không làm chủ tay lái nên V đã điều khiển xe đâm vào trụ đèn chiếu sáng trên lề đường tự gây tai nạn. Hậu quả, anh Đỗ Anh Q được đưa đi cấp cứu nhưng đã chết tại Trạm y tế xã P, huyện L. Xe ba gác máy bị hư hỏng.

Hiện trường vụ tai nạn như sau:

Đoạn đường xảy ra tai nạn thuộc đường N đoạn đi qua khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Đường Nguyễn Tất T1 là loại đường được trải bê tông nhựa, đường thẳng có đoạn cong, mặt đường phẳng, giữa tim đường có dải phân cách cứng bề rộng 01 m chia mặt đường thành hai chiều đường xe chạy riêng biệt. Mỗi chiều xe chạy có kẻ vạch sơn màu trắng đứt nét. Bề rộng mỗi làn đường là 3, 5 m tính từ tim đường vào lề đường.

Chọn mép đường bên phải theo hướng vòng xoay đường Đ (đường số G) giao nhau với đường N đi thị trấn P, huyện Đ làm lề chuẩn để đo các số liệu.

Chọn cột mốc số 158 làm điểm mốc.

Sau khi tai nạn xảy ra:

- Vị trí vết phanh 01 hướng tới xe ba gác máy là vết phanh liên trượt dài. Từ vị trí đầu vết phanh 01 đo đến lề chuẩn là 0,5 m. Từ vị trí đầu vết phanh 01 đo đến lề chuẩn là 0,72 m. Vết phanh 01 có chiều dài là 3,3 m. Từ vị trí đầu vết phanh 01 đo đến đuôi vết phanh 02 là 4,4 m.

- Vị trí vết phanh 02 hướng tới xe ba bánh là vết trượt dài không đứt quãng. Từ vị trí đuôi vết phanh 02 đo đến lề chuẩn là 0,35 m. Từ vị trí đầu vết phanh 02 đo đến lề chuẩn là 0,72 m. Vết phanh 02 có chiều dài là 1,4 m.

- Vị trí xe mô tô ba bánh: Đầu xe hướng vào lề đường, đuôi xe hướng ngược lại. Từ vị trí hình chiếu tâm trục bánh trước xe ba gác máy đo đến lề chuẩn là 1,25 m, từ vị trí hình chiếu tâm trục bánh sau xe mô tô đo đến lề chuẩn là 1,4 m. Từ vị trí hình chiếu tâm trục bánh trước xe mô tô đến vị trí trụ đèn chiếu sáng là 1 m. Từ vị trí hình chiếu trục bánh sau bên trái xe ba gác máy đo đến vị trí đầu vết phanh 02 hướng đến xe mô tô là 1,5 m.

- Vị trí trụ đèn chiếu sáng: Trụ đèn chiếu sáng nằm bên phải lề đường hướng từ vòng xoay đường Đ giao nhau với đường N đi thị trấn P, huyện Đ. Từ vị trí đèn chiếu sáng đo đến mép đường là 1,1 m, đo đến vị trí hình chiếu tâm trục bánh trước xe mô tô là 01 m, đo đến vị trí đuôi vết phanh 02 là 1,7 m.

- Vị trí cột mốc số 158: Cột mốc nằm bên phải lề đường hướng từ thị trấn P, huyện Đ đi vòng xoay đường Đ giao nhau với đường N. Từ vị trí cột mốc đo đến vị trí hình chiếu tâm trục bánh trước xe mô tô là 29,6 m.

Tại Bản kết luận giám định pháp y số: 532/KL-KTHS-PY ngày 22/12/2022 của Phòng K Công an tỉnh B, kết luận:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Tụ máu rải rác dưới da vùng ngực. Gãy 1/3 giữa xương ức. Tràn máu khoang ngực phải. Dập – vỡ phổi phải.

- Nguyên nhân nạn nhân Đỗ Anh Q chết do chấn thương ngực kín: Gãy xương ức, dập – vỡ phổi, xuất huyết nội.

- Vật tác động gây tử vong là vật tày, diện tiếp xúc rộng, tác động trực tiếp vào vùng ngực cơ thể nạn nhân theo chiều hướng từ trước ra sau.

Trong máu tử thi Đỗ Anh Q không tìm thấy cồn E; Không tìm thấy ma túy.

Tại biên bản về việc kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở vào lúc 09 giờ 47 phút ngày 23/11/2022 của Công an huyện L xác định: Nồng độ cồn trong hơi thở của Phạm Ngọc V là không có nồng độ cồn.

Tại biên bản xét nghiệm chất ma túy vào lúc 16 giờ ngày 23/11/2022 của Công an huyện L xác định: Phạm Ngọc V âm tính với chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 06/KL-KTHS-SKSM ngày 16/01/2023 của Phòng K Công an tỉnh B, kết luận: Phương tiện biển số 60Y2-7326 cần giám định: số khung, số máy bị tẩy xóa, không xác định được số nguyên thủy.

Đối với xe ba gác máy gắn biển số 60Y2-7326, qua xác minh số khung, số máy bị tẩy xóa, biển số 60Y2-7326 là của xe mô tô khác. Do đó, xe ba gác máy trên không có đăng ký và gắn biển số không do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp.

Đối với bị cáo Phạm Ngọc V, qua làm việc bị cáo V khai nhận: Vào khoảng 05 giờ 30 phút ngày 23/11/2022, bà Đặng Thị N1 đưa cho bị cáo V số tiền 200.000 đồng để thuê xe ba gác máy chở hàng đi giao giúp bà N1 từ thị trấn L, huyện L đến thị trấn P, huyện Đ. Do không thuê được xe và không có bà N1 ở nhà nên bị cáo V tự ý lấy xe ba gác máy gắn biển số 60Y2-7326 của bà N1 điều khiển chở theo Đỗ Anh Q ngồi trên thùng chứa đồ bên trái của xe để chở hàng đi giao. Khi điều khiển xe lưu thông trên đường N đoạn đi qua khu phố H, thị trấn L, huyện L, bị cáo V không làm chủ được tay lái nên đã đâm vào trụ đèn chiếu sáng trên lề đường. Lúc này Đỗ Anh Q bị va đập vào trụ đèn chiếu sáng. Sau đó, bị cáo V và một số người dân đưa anh Q đi cấp cứu nhưng anh Q đã chết.

Căn cứ vào sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai người điều khiển phương tiện, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, kết quả giám định, có cơ sở xác định: nguyên nhân gây ra vụ tai nạn giao thông vào sáng ngày 23/11/2022 là do Phạm Ngọc V điều khiển xe ba gác máy gắn biển số 60Y2-7326 chở theo anh Đỗ Anh Q không làm chủ được tay lái nên va chạm vào trụ đèn chiếu sáng trên lề đường gây ra tai nạn, anh Q bị thương tích nặng, tử vong.

Tại bản cáo trạng số 141/CT-VKS�Đ ngày 02/8/2023 của VKSND Huyện Long Điền truy tố bị cáo Phạm Ngọc V về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Điền vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 điều 51, điều 65, các điều 91, 101 của Bộ luật Hình sự để xử phạt: bị cáo V từ 01 năm 02 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm 04 tháng đến 03 năm.

Người bào chữa cho bị cáo V có ý kiến là: Bị cáo phạm tội khi bị cáo chưa thành niên, phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Gia đình bị cáo có

hoàn cảnh khó khăn, đã bồi thường thiệt hại; Đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo V và cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo V thống nhất với ý kiến của người bào chữa cho bị cáo; Bị cáo V thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo V thừa nhận hành vi điều khiển xe ba gác máy vào ngày 23/11/2022, do không làm chủ được tay lái, đã gây ra tai nạn cho anh Đỗ Anh Q như đã nêu trên, lời khai của bị cáo phù hợp với chứng cứ thu thập được qua quá trình điều tra, cho thấy:

Vào khoảng 05 giờ 30 phút ngày 23/11/2022, tại khu vực đường N thuộc khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Phạm Ngọc V đã có hành vi điều khiển xe ba gác máy gắn biển số 60Y2-7326 (xe không được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy đăng ký xe) chở theo anh Đỗ Anh Q lưu thông trên đường, không làm chủ được tay lái nên va chạm vào trụ đèn chiếu sáng trên lề đường tự gây tai nạn. Hậu quả làm anh Q tử vong do chấn thương ngực kín: Gãy xương ức, dập – vỡ phổi, xuất huyết nội.

Xét thấy về nguyên nhân xảy ra tai nạn thì bị cáo V có lỗi vô ý: Bị cáo V tham gia giao thông không giữ được sự an toàn cho người khác, không làm chủ được tay lái, để xe va chạm vào trụ đèn gây thiệt hại về tính mạng cho người khác, là vi phạm khoản 5, điều 4 Luật giao thông đường bộ;

Xét thấy bị cáo V vi phạm luật giao thông đường bộ, gây thiệt hại về tính mạng cho anh Đỗ Anh Q. Bị cáo V phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Hành động phạm tội của bị cáo V xâm phạm đến an toàn công cộng, gây thiệt hại tính mạng của người khác. Do đó, cần xử phạt bị cáo V bằng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và hậu quả xảy ra, để giáo dục riêng và phòng ngừa chung là cần thiết.

[2] Tuy nhiên, qua vụ án này, xét thấy: Bị cáo V phạm tội trong độ tuổi vị thành niên, phạm tội lần đầu do lỗi vô ý; Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo đã bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình người bị hại; Đại diện hợp pháp của người bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Nên cân nhắc các tình tiết này để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo V.

Xét thấy bị cáo V có nhân thân tốt, bị cáo phạm tội nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nên áp dụng điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, giao bị cáo về UBND nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

[3] Về vật chứng:

- Đối với 01 xe ba gác máy màu xám, đã qua sử dụng, có gắn biển số 60Y2-7326: Qua xác minh đây là xe của bà Đặng Thị N1 (Chị dâu của bị cáo V) mua lại của

một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch), khi mua xe không có giấy chứng nhận đăng ký xe.

- Đối với biển số 60Y2-7326 là của xe mô tô nhãn hiệu YMY, số loại MAXNEO, màu đỏ, do bà Huỳnh Thị H (Sinh năm 1979; Địa chỉ: tổ F, ấp X, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai) đứng tên đăng ký sở hữu. Qua làm việc, bà H cho biết: năm 2008 bà H có đăng ký chiếc xe mô tô với biển số như trên, nhưng do không có nhu cầu sử dụng nữa nên bà H đã bán chiếc xe mô tô trên cho một người phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch).

Xét thấy xe ba gác gắn biển số 60Y2-7326 bị cáo V điều khiển không có nguồn gốc rõ ràng, nên giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L để xác minh làm rõ, xử lý theo thẩm quyền.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Ông Phạm Văn C (là cha của Phạm Ngọc V) và bà Đặng Thị N1 đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại Đỗ Anh Q số tiền 50.000.000 đồng (trong đó ông C bồi thường 30.000.000 đồng và bà N1 bồi thường 20.000.000 đồng). Gia đình bị hại đã làm đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo V và không yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường, nên không xét đến.

[5] Về hành vi, Quyết định tố tụng của điều tra viên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L, kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử điều tra viên, kiểm sát viên và cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/- Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc V phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2/- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 01 và khoản 02 Điều 51, điều 65, điều 91, điều 101 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc V 01 (Một) năm 02 (Hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (Hai) năm 04 (Bốn) tháng tính từ ngày tuyên án 08/9/2023;

Giao bị cáo V cho Ủy ban nhân dân thị trấn L giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3/- Căn cứ vào điều 47 bộ luật hình sự, điều 106 bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý vật chứng như sau:

Giao 01 xe ba gác máy màu xám, đã qua sử dụng, có gắn biển số 60Y2 – 7326 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L để xác minh, làm rõ, xử lý theo thẩm quyền.

Vật chứng nêu trên được thi hành án dân sự huyện L quản lý, theo biên bản giao nhận vật chứng số: 134/BB-CCTHADS ngày 03/8/2023.

4/- Về án phí:

Bị cáo Phạm Ngọc V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5/- Bị cáo, đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận

- TAND Tỉnh BRVT;
- VKSND Tỉnh BRVT;
- Sở tư pháp Tỉnh BRVT;
- Công an tỉnh BRVT;
- VKSND H. Long Điền;
- Công an H. Long Điền;
- Chi cục THA - DS H. Long Điền;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Hữu Nghĩa